

Thu còn mài đống quần trên ghế nhà trống ng, đợc hợc bài Hai bà Trng:

Bà Trng quê Châu Phong

Gn ng i tham b o, thù chng chng quên

Hng qu n nh b c chinh yên

Đu i ngay Tô Đ nh đ p tan biên thành ...

Nghe th y gi ng lúc ra tr n hai bà m c hng qu n, nghĩa là qu n đ . C l p khoái chí, c i khúc khích. Sau này đợc sách th y nhi u hợc gi đợc ý v i th y. Hng qu n: qu n chính nghĩa là cái váy, cái xiêm, ph n x a m c qu n đ . (Đinh Xuân Lâm và Chu Thiên , Đ i Nam qu c s di n ca, Văn H c, 1966, tr. 87). Hng qu n: đàn bà (x a m c qu n đ). (Hoàng Xuân Hãn, t p 2, Giáo D c, 1998, tr. 77). Hng qu n: qu n đ (t c con gái). (Đào Duy Anh, Hán Vi t t đ i n).

Hình nh hai bà Trng m c qu n đ đợc gi c đợc quá! Đợc quá hoá ra ... đáng ng !

Theo truy n thuy t thì th i Hùng V ng, đàn ông Vi t Nam đóng kh , đàn bà m c váy kín (váy chui) ho c váy m (váy qu n). (Th i đ i Hùng V ng, Khoa H c Xã H i, 1976, tr.177). S n n c ta l i cho bi t thêm:

Năm 1414, nhà Minh c m con trai con gái không đợc c t tóc; đàn bà con gái thì m c áo ng n qu n dài, hoá theo phong t c ph ng B c. (Đ i Vi t s kí toàn th). Nhà Minh mu n đợc hóa dân ta, c m đàn bà con gái n n c ta m c váy, b t ph i m c qu n nh ng i Tàu. Năm 1428 Lê L i đánh đu i đợc quân Minh, giành l i đợc l p cho đ t n n c. S không cho bi t cách ăn m c c a dân ta đợc i th i Lê Thái T và m y tri u vua k ti p.

Thời tßch, vß ý quyßt xoá bß hßt tàn tích nô lß vß y phßc, vua Lê Thßn Tông niên hißu Thßn nhß Đßc năm đßu (1653) đßnh phép ăn mßc cho quan dân. Vua Lê Huyßn Tông niên hißu Cßnh Trß thß ba (1665) cßm đàn bà con gái không đß c mßc áo có thßt lßng và mßc qußn có ßng chân (nghĩa là bßt bußc phßi mßc váy). (Nhßt Thanh, Đßt lß quß thßi, Đßi Nam, tr. 206).

Vào khoßng năm 1744 chúa Võ Vßng ß phßng nam bßt dân gian cßi cách y phßc. Theo giáo sĩ Koffler thì chúa bßt bß lßi qußn áo thô bß cßa ngßi đßng ngoài, mà chßm chßc theo lßi qußn áo cßa ngßi Tàu. (Đào Duy Anh, Vißt Nam văn hoá sß cßng, Bßn Phßng, 1961, tr. 173). Chúa Võ Vßng mußn "Trißu đßnh rißng mßt góc trßi, gßm hai vßn vß, rßch đßi sßn hà" (Kßu), đßc lßp đßi vßi vua Lê chúa Trßnh đßng ngoài nên ra lßnh bßt đàn bà đßng trong phßi ăn mßc nhß Tàu. Vì chúa mußn "Thßlßm tßi thßng hßi hßn chßu tßi anh em", mà các bà đßng trong phßi mßc qußn.

Vua Minh Mßng đi xa thêm mßt bß c nßa:

Tháng tám (có chß hát tháng chín) có chßu vua ra

Cßm qußn không đßng ßi ta hßi hùng

Không đi thì chß không đßng

Đi thì bóc lßt qußn chßng sao đßng.

Thßt ra thì chßa chßc đã là tháng tám hay tháng chín vì sß nhà Nguyßn chép: tháng 10 năm 1828, truyßn đßi cách ăn mßc tß sông Gianh trß ra Bßc. (Qußc trißu chính biên toát yßu, Thußn Hoá, 1998, tr. 188). Qußn không đßng, "vßa bßng cái thßng mà thßng hai đßu, bên ta thì có bên Tàu thì không", tßc là cái váy. Minh Mßng bßt cß đàn bà đßng ngoài mßc qußn, cßm mßc váy.

Cái Váy và Cái Quần Của Các Bà

Tác Giả: Nguyễn D

Thứ Bảy, 07 Tháng 3 Năm 2009 09:40

Trên lí thuyết thì từ năm 1828 đàn bà cũng mặc quần theo ý muốn của nhà vua. Nhưng thực tế thì ra sao? Thực tế thì "phép vua thua lệ làng". Đến sau lu tre xanh, mới chuyển trong nhà ngoài xóm đều có đàn ông mặc quần theo bộ luật thành văn "như ông không mặc quần bà". Vua nói vua nghe, váy bà bà mặc. Minh Mạng làm sao mà để ông mặc vào cái váy của các bà nhà quê làng ngoài! Trong lúc thành hôn xáo nháo nhau cái váy quần thì thôn quê miền Bắc vẫn không gọi cái váy. Cho mãi đến năm 1940 vẫn còn như:

Quanh bếp mồi bánh chưng sùng sục

Thằng cu con dúi mắt chằm

Đến nhà mẹ chồng váy sặc sỡ đen rục

Bà lão nếm tính tuổi sắp thêm năm

(Anh Thơ, Đêm ba mươi Tết, 1941)

Cái váy của ta có âm thanh "Khóc còi còi theo mệnh nước trôi"(Phạm Duy). Nhiều phen đến vua yêu, lúc bấy giờ ghét! Cái váy của những nhà cầm quyền các bà mà tưng tưng. Thế mà hai bà Trưng đã tung ra mặt quần cho những năm 40-43, nghĩa là gần 14 thế kỷ trước khi nhà Minh ra lệnh bắt đàn bà cũng mặc quần, gần 18 thế kỷ trước khi vua Minh Mạng cấm quần váy!

Đến thế kỷ 20, đàn bà cũng mặc "quần phởn" nhiều quần sơ i, lĩnh thâm, đôi khi cũng có quần mặc quần nhiều; ở Nam bộ và Trung bộ thì quần phong lưu quần nhiều trẻ, chôn quê quần vải xanh". (Phan Kế Bính, Việt Nam phong tục, Tập hợp Đông Tháp, 1990, tr. 330).

Đến khoảng 1938, dân ta "quần thì chùng sục trẻ và nâu. Nhưng người già có mà giàu sang thì ngày hè thì nhợt nhạt quần dùng quần đen". (Đào Duy Anh, Việt Nam văn hóa sử cương, sđd, tr. 173). Hai bà Trưng nhìn xa, đi trước thiên hạ hay cái quần của hai bà ... có vấn đề?

Bàn vá quần, trác hát phái đát câu hái quần là cái gì? Chát thát! Ngán này tuái đáu mà không biát quần là cái gì à? Quần (chá hán, báy) đác Huánh Tánh Cáa và Đào Duy Anh đánh nghĩa là đá che phán dái thân thá. Tá đán Génibrel đách chá quần là pantalon (quần dài), culotte (quần đùi), jupe (váy đàn bà), vêtement descendant depuis les reins jusqu'aux pieds (đá mác che tá eo xuáng đán chân).

Quần đác Thiáu Cháu đách là cái quần, cái xiêm. Đang tìm hiáu cái quần lái bá váng vào cái xiêm. Váy xiêm là cái gì?

Xiêm là áo choàng che trác ngác (Thiáu Cháu), áo che đáng trác (Đào Duy Anh, Hán Viát tá đán), cái váy (Đào Duy Anh, Tá đán truyán Kiáu), đá bán dái, cái cán (cán là đá bán trên), cái váy (Huánh Tánh Cáa), jupe (váy dài), jupon (váy ngán), vêtement inférieur (đá mác che phán dái) (Génibrel), manteau (áo choàng) (Gustave Hue).

Đúc kát các đánh nghĩa trên, chúng ta hiáu ráng xiêm là cái áo choàng, áo mác ngoài. Xiêm ngán, chá che phán trên thân thá, thì chá có mát tên gái là xiêm. Xiêm dài (che cá phán dái thân thá) thì ngoài tên xiêm, còn đác gái là quần, hay váy.

Quần là chá dùng đá chá đá mác che phán dái thân thá. Quần đác dùng cho cá đàn ông và đàn bà. Quần có thá là cái sa ráng cáa ngái Mián, cái kilt cáa ngái Ecosse ... Đàn ông và đàn bà Tàu đáu mác quần hai áng, cho nên quần đàn ông hay quần đàn bà Tàu đáu là ... quần (nhá cách hiáu ngày nay).

Chá có cái quần đàn bà Viát Nam mái lán đán, rác rái.

Ngày xáa (tám cho là trác thái thuác Minh) đàn bà nác ta không mác quần. Thá à? Các bà không mác quần hai áng nhá ngày nay mà chá mác váy thôi. Chá quần (hán), chá đá mác đá che phán dái thân thá cáa đàn bà Viát Nam ngày xáa, phái đác hiáu và phái đác đách nôm là cái váy đá khái nhám lán vái cái quần đàn ông.

Cái Váy và Cái Quần Của Các Bà

Tác Giả: Nguyễn D

Thứ Bảy, 07 Tháng 3 Năm 2009 09:40

Đi u này đã đ c tranh dân gian Oger (1909) ch ng minh rõ ràng h n qua m t t m v đàn bà m c váy. Tranh đ c ghi chú b ng ch hán nôm "dã ph y th quần, t c danh quần đùm" (váy c a đàn bà nhà quê, t c g i là váy đùm). Ng i đàn bà trong tranh m c váy, do đó ch quần (hán) ph i đ c d ch (nôm) là váy. Váy đùm là váy bu c túm c p l i.

D ng nh ch có v n h c m i dùng h ng quần hay quần h ng đ ch cái váy.

B n c t lang, nha c m đ ch ng

thì đánh cái, còn ngong

T h u th khom khom c t,

Vái hoàng thiên ng a ng a lòng

Tám b c quần h ng bay ph i ph i,

Hai hàng chân ng c đ ng song song.

Ch i xuân h t t c xuân d ng y,

C t nh đem v đ l không.

(Cây đánh đu, H ng Đ c qu c âm thi t p)

Cái Váy và Cái Quần Cạp Các Bà

Tác Giả: Nguyễn D

Thứ Bảy, 07 Tháng 3 Năm 2009 09:40

Hai cô gái đánh đu, khoe "tám bực quần hòng". Vậy là mĩ cô có "bốn bực quần hòng". Hò Xuân Hòng cũng đưa ra "bốn mớ nh quần hòng" trong bài Đánh đu:

Trai du gỏi hòng khom khom cọt

Gái uồng lộng cong ngửa ngửa lòng

Bốn mớ nh quần hòng bay phấp phấp

Hai hàng chân ngỗng duỗi song song ...

Bốn bực hay bốn mớ nh quần hòng là cái gì? Nếu ch là cái quần hai hàng thì mĩ hàng phấp x hai. Ta không có kiếu quần tân kì nh thế. Cũng không phấp là mĩt mình cái váy vì không có váy nào lĩ x t nh vậy. Ch còn cái áo t thân (áo t thân có 2 vút đng tr c, 1 vút đng sau) cng v i cái váy mĩ h p thành bốn mớ nh quần hòng. Cái áo t thân (cái xiêm cạp ta) đã đ c các tác gi gĩ là cái quần. Chúng ta hi u vì sao Thi u Ch u đã đnh nghĩa quần là cái xiêm, và Hu nh T nh Cạp lĩ đnh nghĩa cái xiêm là đ bốn d i, t c là cái quần.

Trong bài Ch lĩ làng Ngang Nguyễn Khuy n có nói đn cái quần đàn bà:

Đu làng Ngang có mĩt ch lĩ

Có đn ông Cu i cao vởi v i

Đàn bà đn đ y vén quần lên

Cái Váy và Cái Quần Của Các Bà

Tác Giả: Nguyễn D

Thứ Bảy, 07 Tháng 3 Năm 2009 09:40

Chị thì đến hàng chị đến gọi

Ông Cu gọi gọi trên m m mép c i

Cái gì trắng trắng ng nh con cúi ?

Đàn bà khép nép đến ng li n th a

Con trót h hênh ông xá t i ..

Đàn bà vén quần, h hênh, đến l c cái gì trắng trắng ng nh con cúi. Các nhà quan sát có thể m quy n k t lu n r ng ng i đàn bà trong câu chuyện m c váy. Quần hai ng vén đến gọi hay đến háng thì v n còn kín đáo, ch a đến l bí m t.

Nguyễn Khuy n đã dùng ch quần theo nghĩa ch hán, đến ch cái váy c a các bà. Hình nh vén váy đến h c c đến còn đến c th y qua t m tranh dân gian H ng d a dí d m. Qua vài thí d k trên thì th y r ng t th k 15 (H ng Đ c qu c âm thi t p) đến đ u th k 20 (Nguyễn Khuy n) ch quần đã đến c v n h c Vi t Nam dùng theo nghĩa c a ch hán, đến ch đến che n a d i thân th . Quần c a đàn bà (m n B c) Vi t Nam ngày x a là cái váy, cái áo dài (xiêm), ch a ph i là cái quần hai ng ngày nay.

H ng quần c a hai bà Tr ng ph i đến c hi u là cái váy màu đ .

T ngày ng i Pháp cai tr n c ta thì các bà nhà quê m n B c m i đến đến m c quần hai ng nh các ông. M t s bà tân th i t nh thành m c màu tr ng. Dân quê ch dùng màu đen hay màu nâu. Ngày nay, c hai phái n c ta, phái m nh và phái đề đ u phái m nh, đ u m c quần hai ng, nhi u màu s c, k c màu h ng, màu đ .

Cái váy, cái quần không nhúng đã ám như vua chúa mà còn đề nghị lên để sòng của đám dân đen. Người xưa có phúng thu "chợa mặt hớt bồng gụ quần đàn bà".

Quần nào chứ là quần, tại sao không dùng quần đàn ông mà phải dùng quần đàn bà? Chẳng nam nhi bình quyển tí nào cả! Nam nhi thua thì quá!

Thật ra thì phúng thu dùng gụ váy, sau này váy hiêm, khó khăn người ta mới thay váy bằng quần, dĩ nhiên phải là quần đàn bà.

Chữ váy, ngoài nghĩa thông dụng là cái váy đàn bà, còn có nghĩa khác là nạo vét, lau chùi (curer, nettoyer, từ điển Génibrel). Váy là dùng vật gì mà vớt xáy (xoáy) hoặc móc ra. Váy tại nghĩa là móc cốt rấy trong lòng tai (Huân Tánh Của).

Váy (để móc) dùng âm vật váy (lau chùi, xoáy móc). Do đó, giới bình dân đã dùng cái váy để tẩy rửa cho dùng tác lau chùi. Ai bắt đầu mặt hớt thì lột mí mắt lên, lấy gụ váy dí nhét vào mí là tẩy các hạt sạn để đánh sạch.

Ngày các bà không mặc váy nữa thì người ta dùng gụ quần. Dùng vật mặt chữ nghĩa thì cái quần không giới thích để ý nghĩa của phúng thu. Phải thông qua cái váy mới rõ nghĩa. Quần đàn ông không dính dáng gì đến váy cho nên không chợa mặt hớt! Quần của các ông thua quần các bà chứ không phải các bà kì thi các ông!

Xưa kia, "thời may và thời giết không như nay váy, giết váy cho các bà". Pierre Huard và Maurice Durand (Connaissance du Vietnam, EFEO, Paris, 1954, tr. 178) cho rằng ta bắt chước từ Tàu. Người Tàu kiêng để lộ quần áo vì chúng còn trẻ, dưới 70 tuổi.

Thuyết âm dương của Tàu esong cao siêu quá, vượt quá xa cái triết lý bình dân của cái váy của ta:

Sáng trăng em tẩy rửa tôi

Em ng&#i em đ&# s&# đ&# i em ra

S&# đ&# i b&# ng cái lá đa

Đen nh&# m&#m chó, chém cha s&# đ&# i

B&#n th&# may, th&# gi&#t s&# cái váy có l&# ch&# vì h&# tin r&#ng váy có ma thu&#t n&#o vết c&#a c&#i, làm hao tài, s&#t nghi&#p mà thôi. Gi&#i trí th&#c cũng b&# váy, quần làm cho v&#ng m&#c lòng bùng ...

Ngày x&#a, "th&# sinh, nhà nho ki&#ng không s&# vào váy, vào quần đàn bà gi&#a ban ngày". Không bi&#t c&# Kh&#ng lúc bé có ph&#i gi&#t giữ, ph&#i quần áo giúp m&# không? Nhi&#u ng&#&#i cho r&#ng vì váy, quần đàn bà là v&#t ô u&# nên nhà nho không đ&#ng đ&#n. Gi&#i thích nh&# v&#y nghe không &#n. Cho dù váy, quần c&#a các bà có ô u&# th&#t đi n&#a thì cũng ch&# ô u&# vài ngày lúc các bà có tháng thôi. Còn nh&#ng ngày bình th&#&#ng thì quần đàn ông hay váy đàn bà đã ch&#c gì cái nào s&#ch h&#n cái nào? Không riêng gì nhà nho, đ&#n ng&#&#i mù ch&# cũng ch&#ng ai mu&#n đ&#ng đ&#n nh&#ng đ&# ô u&#.

Nhà nho là ng&#&#i dùi mài kinh s&# chuyên nghi&#p. Ông nào cũng đ&#y m&#t b&#ng ch&# thánh hi&#n. Ban ngày ban m&#t, nh&# mà đ&#ng vào cái váy h&#p đ&#n kia thì còn đâu là ch&# nghĩa n&#a! Cái váy s&# c&#o vết, lau chùi s&#ch sành sanh cái b&#ng ch&# thì làm sao mà m&# m&#y m&# m&#t v&#i thiên h&# đ&#&#c! Có mu&#n s&# thì ch&# lúc nhá nhem h&#y s&#."T&#i l&#a t&#t đèn, nhà ngói cũng nh&# nhà tranh", mèo nào cũng x&#m nh&# nhau. Tranh t&#i tranh sáng thì ... có m&#t cũng nh&# không, còn th&#y đ&#ng nào mà c&#o v&#i vết!

Dân gian có m&#t giai tho&#i v&# cái váy.

Chuy&#n k&# r&#ng ông lí làng kia m&#i t&#u đ&#&#c cái ô đen. Ông r&#t h&#nh đi&#n, đi đâu cũng che ô đ&# khoe v&#i dân làng. M&#t hôm ông v&#nh vang đi qua ch&# có m&#y cô gái đang làm c&# ru&#ng. M&#t cô hát:

Hôm qua tôi mua quần nam

Hôm nay tôi gặp người đi chợ đêm.

Một cô phụ hồ thêm:

- Nói thì ra người ta ăn cắp cái quần nam, cái váy đen của chị vậy may ô à? Em nhá là quần nam của chị đi mua ở chợ đêm kia chứ mà. Để em lên mua, chúng mình xem cho kĩ nhé.

Ông lí bầm gan tím ruột như mẹ ngậm y con "vén váy không nên" kia, nhưng ông chợt nghĩ như đang phải bán "quần váy quái lạ" thì thật là nan giải. Nghĩ vậy, ông lí vội đi chợ, chuồn cho nhanh.

Hội Phòng cũng có một giai thoại như thế.

Trong một cuộc hát đúm, cô gái tên công trình:

Hôm qua em mua cái váy nam

Hôm nay em thấy anh của mình chỉ đi chợ.

Cô gái chanh chua vừa dứt lời, liền được chàng trai nhã nhặn đáp:

Em nói thì là em cũng như mình

Cái Váy và Cái Quần Của Các Bà

Tác Giả: Nguyễn D

Thứ Bảy, 07 Tháng 3 Năm 2009 09:40

Hôm qua anh thầy ông đi khăn thâm ra đình

Trong lúc các bà nhà quê phải mất nhiều năm mới bắt được cái váy sồi, váy dùm, váy đụp, thì mấy cô thành thị lại hèn hèn tung hô cái váy xoè, váy chần, váy cợt của phương Tây. Thú phở trơ trơ ngạo ngạo bấy lâu nay! Giờ mới bắt được mần mê cái váy hiên đi, hiên sinh ... hiên hình! Khách bên đường sòng sọc liếc trộm cái quần muôn màu, muôn vẻ ... Muôn năm!

Thầy mà chóng mặt, ch ... muồn nếm!